

Bản án số: 04 /2022/HNGĐ-PT
Ngày: 26/4/2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quảng Lực;

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu

Ông Trần Đức Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Ngọc –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2022/TLPT-HNGĐ ngày 18 tháng 2 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, do Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021 HNGĐ-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 675/2022/QĐXXPT - HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn Quân; địa chỉ thường trú: số 22 đường Chu Văn An, Khu phố 6, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ tạm trú: Thôn 2, xã Liên Trường, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh Nhung; địa chỉ thường trú: Số 22 đường Chu Văn An, Khu phố 6, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 04 tháng 8 năm 2021, cũng như trong quá trình tham gia tố tụng Nguyên đơn là ông Trần Văn Quân trình bày: Ông Quân và bà Nhung có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn vào ngày 21/12/2000 tại UBND thị trấn Ba Đồn, huyện Quảng Trạch (nay là phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn), tỉnh Quảng Bình. Quá trình chung sống vợ

chồng thường xảy ra mâu thuẫn và cãi vã, nguyên nhân là do không có tiếng nói chung, không thể hòa hợp. Từ tháng 10 năm 2020 cho đến nay, vợ chồng đã ly thân. Nay ông Quản thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn với bà Nhung

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Thị Thanh Nhân, sinh ngày 03/02/2002, đã trưởng thành, nên ông Quản không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Quản không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai cũng như quá trình tham gia tố tụng Bị đơn là bà Trần Thị Thanh Nhung trình bày: Bà và ông Trần Văn Quản có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn vào ngày 21/12/2000 tại UBND thị trấn Ba Đồn, huyện Quảng Trạch (nay là phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn), tỉnh Quảng Bình. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc, chỉ có một số mâu thuẫn nhỏ như việc ông Quản thường đi uống rượu với bạn bè, không quan tâm đến vợ con, dẫn đến vợ chồng có lời qua tiếng lại, nhưng không có mâu thuẫn gì lớn. Nay ông Quản làm đơn xin ly hôn thì bà Nhung không nhất trí. Bà Nhung có nguyện vọng vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau xây dựng hạnh phúc, nuôi dạy con.

- Về con chung: Vợ Chồng có 01 con chung như ông Quản đã trình bày, do con đã trưởng thành, nên bà Nhung không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nhung nhất trí không yêu cầu Tòa án giải quyết như ý kiến của ông Quản.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 29/12/2021, Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn đã quyết định:

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 22, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 56, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của Nguyên đơn là ông Trần Văn Quản đối với Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thanh Nhung;
2. Về quan hệ con chung: Không xem xét;
3. Về quan hệ tài sản chung: Không xem xét;
4. Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Văn Quản phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã

Ba Đồn, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002354 ngày 04 tháng 8 năm 2021.

Bản án Sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 10/01/2022 ông Trần Văn Quân có đơn kháng cáo, nội dung cho rằng tình trạng hôn nhân của vợ chồng đã trầm trọng, hai bên đã ly thân từ tháng 10 năm 2020, nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm, xử chấp nhận Đơn khởi kiện của ông Quân.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ, nội dung tóm tắt như sau:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự;
- Về tình trạng hôn nhân thấy rằng chưa đến mức trầm trọng, bà Nhung vẫn còn tình cảm với ông Quân, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Quân, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Trần Văn Quân và bà Nguyễn Thị Thanh Nhung kết hôn vào năm 2000 tại Ủy ban nhân dân Thị trấn Ba Đồn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian từ năm 2000 đến năm 2015, ông Quân phục vụ trong quân đội, bà Nhung ở nhà làm tốt nghĩa vụ nuôi dạy con, ổn định cuộc sống gia đình, giúp chồng yên tâm công tác trong điều kiện xa nhà; vợ chồng hòa hợp, thương yêu nhau.

[2]. Từ năm 2016, sau khi nghỉ hưu, trở về sinh sống cùng vợ con, quá trình chung sống, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, do sự thiếu thông cảm, thiếu hiểu nhau trong cuộc sống hàng ngày, trong điều kiện bà Nhung sức khỏe không tốt, thường xuyên phải lo việc chữa bệnh. Từ tháng 10 năm 2020, ông Quân về nhà mẹ tại xã Liên Trường, xã Quảng Trạch tạm trú.

[3]. Xét thấy tuy tình cảm vợ chồng không còn được như trước đây, nhưng chưa đến mức trầm trọng, đồng thời để hai bên có thể suy nghĩ lại, khắc phục những hạn chế, thiếu sót của mỗi bên trong ứng xử hàng ngày, cùng nhau hàn gắn lại tình cảm, cần bác kháng cáo của ông Trần Văn Quân, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

[4]. Kháng cáo của ông Trần Văn Quân không được chấp nhận, nên theo khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, Ông Trần Văn Quân phải chịu án 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 37 luật Tổ chức Tòa án nhân dân; điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định

về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn Quân, giữ nguyên bản án sơ thẩm như sau: không chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông Trần Văn Quân đối với bà Nguyễn Thị Thanh Nhung.

2. Ông Trần Văn Quân phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm ly hôn. Số tiền án phí này được trừ vào số tiền ông Quân nộp tạm ứng án phí 600.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, theo các Biên lai số 0002354 ngày 04/8/2021 và 0003319 ngày 14/01/2021.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 26/4/2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- TAND thị xã Ba Đồn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Quảng Lực